

**BỘ THƯƠNG MẠI**

\*\*\*

Số: 0003 /QĐ-BTM

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày **03** tháng 1 năm 2003

**QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI**

*Về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm cán bộ.*

**BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI**

Căn cứ Nghị định số 95/CP ngày 4 tháng 12 năm 1993 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 51/QĐ-TW ngày 3 tháng 5 năm 1999 của Bộ Chính trị (Khoá VIII) về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm cán bộ;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 5 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và trên cơ sở Nghị quyết của Ban Cán sự Đảng trong phiên họp ngày 04 và ngày 05 tháng 12 năm 2002,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.**- Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế bổ nhiệm cán bộ của Bộ Thương mại.

**Điều 2.**- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

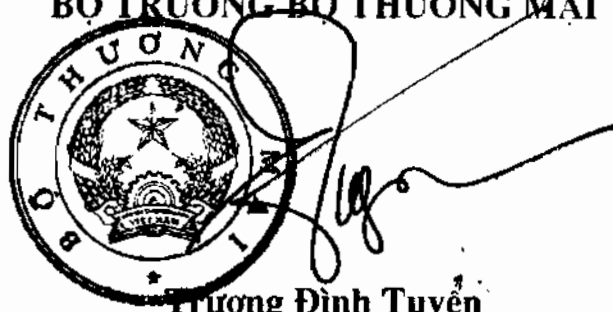
**Điều 3.**- Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3.

- Lưu: VT, TCCB.

**BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI**



Trương Đình Tuyên



# QUY CHẾ BỔ NHIỆM CÁN BỘ CỦA BỘ THƯƠNG MẠI

*Ban hành kèm theo Quyết định số 0003/QĐ-BTM ngày 03 tháng 1 năm 2003)*

## Chương I NGUYÊN TẮC CHUNG

**Điều 1.-** Việc bổ nhiệm cán bộ phải tuân thủ các nguyên tắc được quy định tại Quy chế bổ nhiệm cán bộ của Bộ Chính trị ban hành theo Quyết định số 51/QĐ-TW ngày 3 tháng 5 năm 1999:

- 1.- Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ.
- 2.- Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét, quyết định một cách dân chủ trên cơ sở phát huy đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của từng thành viên, nhất là của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.
- 3.- Phải xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; phải căn cứ vào phẩm chất, đạo đức, năng lực và sở trường của cán bộ.
- 4.- Đảm bảo sự ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị.

**Điều 2.-** Trách nhiệm và thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ.

### 1.- Trách nhiệm:

- a.- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị (sau đây gọi tắt là thủ trưởng) sau khi tham khảo ý kiến của các đồng chí cấp phó của mình đề xuất cán bộ và nhận xét đánh giá cán bộ mà mình đề xuất bổ nhiệm.
- b.- Tập thể cấp uỷ hoặc Ban Cán sự thảo luận, nhận xét, đánh giá cán bộ, đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.
- c.- Cá nhân hoặc tập thể đề nghị cấp có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ phải chịu trách nhiệm về đề nghị của mình.

## **2.- Thẩm quyền bổ nhiệm:**

Cán bộ thuộc cấp nào quản lý (theo phân cấp quản lý cán bộ hiện hành) thì cấp đó quyết định bổ nhiệm.

**Điều 3.-** Cơ quan, đơn vị nói trong quy chế này bao gồm: Các Vụ, Cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, các đơn vị sự nghiệp, các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Bộ.

## **Chương II BỔ NHIỆM CÁN BỘ**

### **Điều 4.- Thời hạn bổ nhiệm:**

Đối với cán bộ thuộc diện Bộ quản lý (Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng, Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng, Phó Chánh Thanh tra, Cục trưởng, Phó Cục trưởng, Cấp trưởng và cấp Phó của các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Bộ, các thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc các Tổng Công ty, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng các doanh nghiệp trực thuộc Bộ) thì thời hạn mỗi lần bổ nhiệm là 5 năm.

Những chức danh Bộ đã phân cấp thì thủ trưởng cơ quan, đơn vị quy định thời hạn bổ nhiệm, nhưng tối đa không quá 5 năm.

Thời hạn bổ nhiệm được ghi trong quyết định bổ nhiệm. Thời gian giữ chức quyền cấp trưởng hoặc phụ trách cơ quan, đơn vị không tính vào thời hạn bổ nhiệm.

### **Điều 5.- Điều kiện bổ nhiệm:**

1.- Bảo đảm tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn riêng của cán bộ được quy định tại Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá VIII và tiêu chuẩn cụ thể của chức danh bổ nhiệm theo quy định của Bộ Nội vụ.

Riêng với cán bộ lãnh đạo một số Vụ, Cục như Vụ Chính sách thương mại đa biên, các Vụ thị trường nước ngoài, Vụ Xuất nhập khẩu, Vụ Pháp chế, Viện Nghiên cứu Thương mại, Cục Xúc tiến thương mại, Tạp chí Thương mại, Trung tâm Thông tin thương mại, Giám đốc, Phó Giám đốc các doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu trực thuộc Bộ thì nhất thiết phải thông thạo tiếng Anh.

Đối với Tham tán thương mại có văn bản quy định tiêu chuẩn riêng.

2.- Có đầy đủ hồ sơ cá nhân, lý lịch rõ ràng được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh.

3.- Tuổi bổ nhiệm: Bổ nhiệm lần đầu những chức danh cán bộ thuộc diện Bộ quản lý không quá 55 tuổi đối với nam, 50 tuổi đối với nữ.

Đối với các chức danh Bộ đã phân cấp cho thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định bổ nhiệm thì thủ trưởng cơ quan, đơn vị quy định tuổi bổ nhiệm, tuy nhiên không vượt quá 55 tuổi đối với nam và 50 tuổi đối với nữ.

4.- Có đủ sức khoẻ để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

5.- Cán bộ bị kỷ luật từ khiển trách trở lên (kỷ luật Đảng, Đoàn thể, kỷ luật cán bộ, công chức theo Pháp lệnh cán bộ - Công chức và bị kỷ luật theo Bộ Luật Lao động) thì không được bổ nhiệm vào các chức vụ cao hơn trong thời gian ít nhất 1 năm kể từ khi có quyết định kỷ luật.

**Điều 6.-** Trình tự, thủ tục bổ nhiệm:

Cơ quan, đơn vị có nhu cầu bổ nhiệm cán bộ phải trình cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm (bằng văn bản) về yêu cầu, số lượng và dự kiến phân công đối với cán bộ sẽ bổ nhiệm.

Sau khi cơ quan có thẩm quyền đồng ý về chủ trương mới thực hiện các bước theo trình tự, thủ tục sau:

1.- Đối với nguồn nhân sự tại chỗ:

a.- Thăm dò tín nhiệm: Trên cơ sở yêu cầu bổ nhiệm, tiêu chuẩn cán bộ và nguồn cán bộ trong quy hoạch, đơn vị tổ chức thăm dò tín nhiệm cán bộ, công chức của đơn vị đối với cán bộ dự kiến đề nghị bổ nhiệm bằng phiếu kín (cấp nào quản lý cán bộ thì cấp đó tổ chức lấy phiếu). Phiếu thăm dò giới thiệu bổ nhiệm cán bộ có giá trị tham khảo rất quan trọng nhưng không phải là căn cứ duy nhất để quyết định.

Ban Cán sự Đảng và Lãnh đạo Bộ chỉ xem xét bổ nhiệm cán bộ trong quy hoạch của cơ quan, đơn vị (trừ các trường hợp đặc biệt).

b.- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phân tích kết quả tổng hợp phiếu tín nhiệm, xác minh kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).

- Cấp uỷ hoặc thường vụ cấp uỷ đảng trong các đơn vị sự nghiệp (Viện Nghiên cứu, Trường học.v.v...), các doanh nghiệp:

- Đánh giá cán bộ và ra Nghị quyết về việc bổ nhiệm cán bộ thuộc thẩm quyền của đơn vị; thủ trưởng đơn vị tổ chức thực hiện Nghị quyết của cấp uỷ đảng đơn vị.

- Đề xuất ý kiến để cấp trên xem xét việc bổ nhiệm cán bộ của đơn vị thuộc thẩm quyền của cấp trên.

c.- Thường vụ Đảng uỷ cơ quan Bộ Thương mại tham gia ý kiến với Ban Cán sự Đảng về việc bổ nhiệm cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Đảng uỷ cơ quan Bộ.

Các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp trực thuộc Bộ sinh hoạt Đảng tại địa phương khi bổ nhiệm cấp trưởng, cấp phó đơn vị phải xin ý kiến của Đảng uỷ cấp trên theo quy định hiện hành.

d.- Làm tờ trình đề nghị cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, kèm theo tờ trình gồm có:

- Biên bản tổng hợp kết quả Hội nghị lấy phiếu tín nhiệm bổ nhiệm.

- Biên bản cuộc họp tập thể lãnh đạo về việc bổ nhiệm.

- Nhận xét hoặc Nghị quyết của cấp uỷ đảng cơ quan, đơn vị.

- Ý kiến của Đảng uỷ cấp trên của cơ quan, đơn vị.

- Lý lịch cán bộ tự khai được cơ quan chức năng xác minh (kèm theo bản sao văn bằng chứng chỉ về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ...).

- Những tài liệu khác liên quan đến việc bổ nhiệm.

e.- Tập thể Ban Cán sự hoặc tập thể cấp uỷ đảng thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết bằng phiếu kín (nếu cần thiết). Cán bộ được đề nghị bổ nhiệm phải được đa số các thành viên trong Ban Cán sự hoặc cấp uỷ đảng tán thành.

2.- Đối với nguồn cán bộ từ nơi khác:

a.- Thủ trưởng và các phó thủ trưởng của cơ quan, đơn vị đề xuất hoặc cấp có thẩm quyền giới thiệu cán bộ vào vị trí cần bổ nhiệm.

b.- Tập thể lãnh đạo của cơ quan, đơn vị thảo luận thống nhất về chủ trương và tiến hành một số công việc sau:

- Gặp cán bộ được đề nghị bổ nhiệm trao đổi về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

- Làm việc với lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác để trao đổi ý kiến về nhu cầu bổ nhiệm, tìm hiểu về cán bộ và xác minh lý lịch cán bộ, nhận xét đánh giá cán bộ.

- Làm việc với lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cán bộ sẽ được điều động và bổ nhiệm để thông báo kết quả làm việc với cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác đồng thời tham khảo ý kiến của cấp uỷ đảng cơ quan, đơn vị.

- Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị thảo luận tập thể nhận xét, đánh giá và biểu quyết (bằng phiếu kín) về phương án điều động và bổ nhiệm.

c.- Cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm thảo luận và quyết định bổ nhiệm hay không bổ nhiệm.

d.- Trường hợp cán bộ đang công tác tại các đơn vị trực thuộc Bộ hoặc cán bộ trong cùng đơn vị đảm bảo tiêu chuẩn bổ nhiệm nhưng chưa được cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ nhất trí điều động thì cơ quan có yêu cầu bổ nhiệm vẫn có thể báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền bổ nhiệm xem xét, quyết định.

#### **Điều 7.-** Về luân chuyển cán bộ:

Việc luân chuyển cán bộ nhằm tạo nguồn cán bộ cho những chức danh chủ chốt của cơ quan, đơn vị phải thực hiện theo quy hoạch cán bộ, kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, kế hoạch luân chuyển cán bộ. Cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ căn cứ vào Nghị quyết của Ban Cán sự hoặc cấp uỷ cơ quan, đơn vị ra quyết định điều động, luân chuyển.

### **Chương III BỔ NHIỆM LẠI**

**Điều 8.-** Khi hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm theo quy định, cấp có thẩm quyền phải xem xét để bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại.

Đối với các chức vụ bổ nhiệm trước đây không quy định thời hạn bổ nhiệm, nếu tính từ khi bổ nhiệm đã hết thời hạn 5 năm thì nay cũng xem xét bổ nhiệm lại và thời hạn bổ nhiệm mới sẽ được tính từ ngày ký quyết định bổ nhiệm lại.

Những cán bộ còn dưới 5 năm công tác mới đến tuổi nghỉ hưu, nếu vẫn đáp ứng được yêu cầu thì được kéo dài thời hạn giữ chức vụ cho đến tuổi nghỉ hưu.

Những cán bộ sau khi được bổ nhiệm, vì những lý do sức khỏe hay năng lực thực tế không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật Đảng, Pháp luật của Nhà nước thì cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh, thay thế kịp thời, không chờ hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm.

**Điều 9.-** Điều kiện bổ nhiệm lại:

1.- Hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ và vẫn đủ tiêu chuẩn đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong thời gian tới.

2.- Cơ quan, đơn vị có yêu cầu.

3.- Đủ sức khỏe để làm việc.

**Điều 10.-** Thẩm quyền quyết định bổ nhiệm lại:

1.- Cấp nào ra quyết định bổ nhiệm cán bộ thì cấp đó thực hiện việc bổ nhiệm lại.

2.- Cán bộ không được bổ nhiệm lại sẽ được bố trí công tác khác, cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm quyết định bố trí công tác hoặc giao cho thủ trưởng cơ quan, đơn vị nơi cán bộ công tác có trách nhiệm bố trí, phân công công tác phù hợp.

3.- Hết nửa thời hạn bổ nhiệm (2 năm rưỡi đối với cán bộ thuộc diện Bộ quản lý) bản thân cán bộ tự đánh giá kết quả hoạt động và có sự tham gia đóng góp của cán bộ chủ chốt trong cơ quan, đơn vị. Nếu không hoàn thành nhiệm vụ thì đề nghị cấp có thẩm quyền miễn nhiệm chức vụ và bố trí công tác khác.

4.- Việc tiến hành đánh giá, nhận xét cán bộ định kỳ hàng năm vẫn thực hiện theo quy định chung, làm cơ sở cho việc đánh giá, nhận xét cán bộ hết nửa thời hạn và hết thời hạn bổ nhiệm.

**Điều 11.-** Thủ tục bổ nhiệm lại:

1.- Lãnh đạo cơ quan, đơn vị tổ chức để cán bộ báo cáo tự nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ.

2.- Tập thể cán bộ, công chức (hoặc những cán bộ chủ chốt) của cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến trực tiếp hoặc tổ chức lấy tín nhiệm bằng hình thức bỏ phiếu kín.

3.- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ nhận xét, đánh giá để xuất ý kiến bổ nhiệm lại hay không bổ nhiệm lại. Tập thể lãnh đạo (Ban Chấp hành

cấp uỷ và thủ trưởng, phó thủ trưởng đơn vị) xem xét, đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định theo Quy chế về phân cấp quản lý cán bộ.

**Điều 12.-** Tổ chức thực hiện quyết định bổ nhiệm lần đầu và quyết định bổ nhiệm lại:

1.- Công bố quyết định bổ nhiệm thủ trưởng cơ quan, đơn vị thì do cơ quan cấp trên tổ chức thực hiện.

2.- Công bố quyết định phó thủ trưởng, kế toán trưởng cơ quan, đơn vị thì cấp có thẩm quyền bổ nhiệm có thể uỷ quyền cho thủ trưởng cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện./.